ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC CHỨNG THỰC

MÃ HỒ SƠ: 1.014027
TÊN THỦ TỤC: THỰC HIỆN TRỢ CẤP HƯU TRÍ XÃ HỘI

Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Mẫu số 01

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ HƯỞNG TRỢ CẤP HƯU TRÍ XÃ HỘI

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Xuân Đường.

Sau khi tìm hiểu quy định về trợ cấp hưu trí xã hội, tôi đề nghị:

☒ Đề nghị hưởng trợ cấp hưu trí xã hội

☐ Đề nghị nhận trợ cấp hưu trí xã hội tại nơi cư trú mới

☐ Đề nghị thay đổi thông tin người đang hưởng trợ cấp hưu trí xã hội

I. Thông tin người đề nghị trợ cấp hưu trí xã hội

1. Họ, chữ đệm, tên *(Viết chữ in hoa)*: ....NGUYỄN THỊ ĐỊNH.....
2. Ngày/tháng/năm sinh: 22/09/1951 Giới tính: ...Nữ.... Dân tộc .....Kinh.....
3. Thẻ Căn cước hoặc số định danh cá nhân: ...075151004528.....
4. Nơi cư trú: ...Ấp 8 - Xã Xuân Đường - TP Đồng Nai.....
5. Địa chỉ liên lạc: ...Ấp 8 - Xã Xuân Đường - TP. Đồng Nai.....
6. Số điện thoại: ....0382763974.....
7. Chế độ, chính sách đang hưởng (nếu có):

☐ Lương hưu *(Mức ..... đồng/tháng. Hưởng từ tháng ...../.....)*

☐ Trợ cấp Bảo hiểm xã hội *(Mức .....đồng/tháng. Hưởng từ tháng .../.....)*

☐ Trợ cấp xã hội *(Mức .....đồng/tháng. Hưởng từ tháng .../.....)*

☐ Trợ cấp ưu đãi Người có công với cách mạng *(Mức .....đồng/tháng. Hưởng từ tháng .../.....)*

☐ Trợ cấp, phụ cấp khác *(Mức .....đồng/tháng. Hưởng từ tháng ..../.....)*

8. Tình trạng hộ

☑ Hộ nghèo ☐ Hộ cận nghèo ☐ Không thuộc hộ nghèo, cận nghèo

9. Nơi đề nghị nhận trợ cấp hưu trí xã hội: .....Xã Xuân Đường...

10. Tài khoản ngân hàng:

- Tên tài khoản: ...Vietcombank (NGUYỄN THỊ ĐỊNH).

- Số tài khoản: 1047222712 Tên ngân hàng Vietcombank

11. Thay đổi thông tin nơi cư trú, thay đổi thông tin của người đang hưởng trợ cấp hưu trí:

- Nơi cư trú mới *(Ghi cụ thể)*: .....

- Thay đổi thông tin *(Ghi cụ thể)*: .....

II. Thông tin người giám hộ, người được ủy quyền (nếu có)

1. Họ, chữ đệm, tên: .....

2. Ngày, tháng, năm sinh: .....

3. Thẻ Căn cước hoặc số định danh cá nhân: .....

4. Địa chỉ liên hệ: .....

5. Số điện thoại: .....

6. Quan hệ với người đề nghị hưởng trợ cấp hưu trí xã hội: .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm hoàn toàn.

Ngày 24. *tháng* 9 *năm* 2026.
NGƯỜI TIẾP NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Hữu Tín

Ngày 24. *tháng* 09 *năm* 2026
NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn thị Dinh

UBND XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

Số: H19.183-260924-180001/PKS-TTPVHCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Đường, ngày 24 tháng 9 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Mã hồ sơ: **H19.183-260924-180001**
Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ: **UBND xã Xuân Đường**
Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:

TÊN CƠ QUAN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ (Trước hạn/đúng hạn/quá hạn)	GHI CHÚ
	10:44, ngày 24 tháng 9 năm 2026			
1. Giao : Trung tâm phục vụ Hành chính công 2. Nhận : Trung tâm phục vụ Hành chính công	**Người giao** (Ký và ghi rõ họ tên)	**Người nhận** (Ký và ghi rõ họ tên)	Đang xử lý	

UBND XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

Số: H19.183-260924-180001/GTN-TTPVHCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Đường, ngày 24 tháng 9 năm 2026

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ: H19.183-260924-180001

Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả: **UBND xã Xuân Đường**
Tiếp nhận hồ sơ của: **Nguyễn Minh Điền**
Số định danh cá nhân/tổ chức/doanh nghiệp: 075078010337
Địa chỉ: Ấp Cẩm Đường, Xã Xuân Đường, Thành Phố Đồng Nai
Số điện thoại: 0904789186 Email:

(Trường hợp ủy quyền thì cung cấp thêm thông tin của người ủy quyền, bao gồm: họ và tên, địa chỉ, số định danh cá thoại, email, giấy tờ ủy quyền).
Nội dung yêu cầu giải quyết: **Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội**
1. Thành phần hồ sơ, yêu cầu và số lượng mỗi loại giấy tờ gồm:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượn
1	Văn bản đề nghị hưởng trợ cấp hưu trí xã hội (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 176/2025/NĐ-CP)	Bản chính	1

2. Số lượng hồ sơ: 01(bộ)
3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: **10 (ngày)**
4. Thời gian nhận hồ sơ: **10 giờ 44 phút, ngày 24 tháng 09 năm 2026**
5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **10 giờ 44 phút, ngày 08 tháng 10 năm 2026**
6. Thời gian tiếp nhận hồ sơ bổ sung:
7. Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm phục vụ Hành chính công
8. Phí,lệ phí(nếu có): **Đã thanh toán**
0 VND
9. Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyển số: Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Minh Điền

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên hoặc chữ ký số nếu là b. mẫu điện tử)

Nguyễn Hữu Tín

1.Việc nhận kết quả thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP.
2.Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, người nộp hồ sơ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên vào mục này. Trư trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì người nộp hồ sơ không phải ký vào mục này.
Số điện thoại liên hệ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card

Số / No.: 075151004528

Họ và tên / Full name:
NGUYỄN THỊ ĐỊNH

Ngày sinh / Date of birth: 22/09/1951

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Thị trấn Đại Đình, Tam Đảo, Vĩnh Phúc

Nơi thường trú / Place of residence: Tổ 9, Ấp 8
Thừa Đức, Cẩm Mỹ, Đồng Nai

Có giá trị đến:
Date of expiry:
Không thời hạn

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Nốt ruồi C 1cm dưới trước đầu mắt trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 20/01/2022
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Tô Văn Huê

IDVNM151004528607515100452 8<<2
5109229F9912315VNM<<<<<<<<<<<2
NGUYEN<<THI<DINH<<<<<<<<<<<<<<

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ XUÂN ĐƯỜNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1332/QĐ-UBND	*Xuân Đường, ngày 07 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hưởng trợ cấp hưu trí xã hội theo Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm Xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội;

Căn cứ Nghị định số 335/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 08 năm 2026 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa -Xã hội xã tại Tờ trình số 463/TTr-VHXH ngày 06/10/2026

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp hưu trí xã hội hàng tháng cho bà Nguyễn Thị Định, sinh ngày 22/09/1951, địa chỉ: ấp Thừa Đức, xã Xuân Đường, thành phố Đồng Nai là Người cao tuổi từ đủ 75 tuổi trở lên (không hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định tại Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ.

Được hưởng mức trợ cấp 540.000 đồng/tháng (*Năm trăm bốn mươi ngàn đồng*), kể từ ngày 07/10/2026.

Nguồn thực hiện: Kinh phí đảm bảo xã hội thuộc ngân sách xã.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã,Trưởng phòng Phòng Văn hóa -Xã hội xã, Trưởng phòng Phòng Kinh tế xã và bà Nguyễn Thị Định chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT.UBX;
- Chánh, PVP.UBX;
- Lưu: VT, VX. Chung

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phí Mạnh Tân

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC CHỨNG THỰC

MÃ HỒ SƠ: 1.116910
TÊN THỦ TỤC:
HỖ TRỢ CHI PHÍ MAI TÁNG CHO ĐỐI TƯỢNG BẢO TRỢ XÃ HỘI

Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ MAI TÁNG

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã (phường, đặc khu)[1] Xã Xuân Đường

1. Thông tin người người đề nghị

Họ và tên: Bùi Văn Đức

Số căn cước hoặc số định danh cá nhân: 033074014634 ngày cấp 31/8/2021

Nơi cấp: CAL H.C về Trật tự và xã hội

Nơi cư trú: Ấp Cẩm Đường xã Xuân Đường TP Đồng Nai

Nội dung đề nghị: Hỗ Trợ Mai Táng Phí

2. Thông tin người chết được tổ chức mai táng

Họ và tên: Nguyễn Thị Xuyên

Ngày sinh: 1/1/1943

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Ấp Cẩm Đường xã Xuân Đường TP Đồng Nai

Số căn cước hoặc số định danh cá nhân 033143005167 ngày cấp ...../...../.....

Nơi cấp: .....

Đã chết vào lúc: 15 giờ 50 phút, ngày 30 tháng 9 năm 2026

Nơi chết: Ấp Cẩm Đường, xã Xuân Đường, TP Đồng Nai

Nguyên nhân chết: già yếu

Số Giấy báo tử/Giấy tờ thay thế Giấy báo tử: 116/2026 do: TL KT. BS. do UBND xã Xuân Đường cấp ngày 02 tháng 10 năm 2026

Thuộc đối tượng:

☐ Đang hưởng trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội hoặc đối tượng đã có Tờ khai đề nghị hưởng chế độ, chính sách và đủ điều kiện hưởng, nhưng Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chưa ban hành quyết định trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng.

---

[1] Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của đối tượng (đối với đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hằng tháng, trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng) hoặc nơi đối tượng chết, nơi tổ chức mai táng cho đối tượng (đối với trường hợp trợ giúp khẩn cấp).

Tôi xin cam đoan những thông tin khai trên là đúng sự thật, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

NGƯỜI TIẾP NHẬN TỜ KHAI	....., ngày 7 tháng 10 năm 2026
(Ký, ghi rõ họ tên)	NGƯỜI KHAI
	(Ký, ghi rõ họ tên)
Nguyễn Hữu Tín	Bùi Văn Đoc

Ghi chú: Đối với trường hợp đối tượng gửi hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia: Các thông tin trong tờ khai đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, hệ thống thông tin có liên quan, được Phần mềm dịch vụ công liên thông điền tự động (thông tin liên quan tới ngày sinh, nơi cư trú của đối tượng). Các thông tin không có dữ liệu thì khai thông tin đầy đủ trong Tờ khai.

THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
UBND XÃ XUÂN ĐƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 813/2026/TLKT-BS

Xuân Đường, ngày 02 tháng 10 năm 2026

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: **NGUYỄN THỊ XUYẾN**

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1943

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 033143005167

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 033143005167, Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 31/08/2021

Đã chết vào lúc 15 giờ 50 phút, ngày 30/09/2026 ghi bằng chữ: Mười lăm giờ, năm mươi phút, ngày ba mươi, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu

Nơi chết: ấp Cẩm Đường, xã Xuân Đường, thành phố Đồng Nai

Đã được đăng ký khai tử tại: Ủy ban nhân dân xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Số: 116/2026 ngày 02 tháng 10 năm 2026

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Bình

UBND XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: H19.183-261007-180001/GTN-TTPVHCC

Xuân Đường, ngày 7 tháng 10 năm 2026

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Mã hồ sơ: H19.183-261007-180001

Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả: **UBND xã Xuân Đường**
Tiếp nhận hồ sơ của: **Bùi Văn Đọc**
Số định danh cá nhân/tổ chức/doanh nghiệp: 033074014654 033074014654
Địa chỉ: Ấp Cẩm Đường , Xã Xuân Đường, Thành Phố Đồng Nai
Số điện thoại: 0961101166 Email:

(Trường hợp ủy quyền thì cung cấp thêm thông tin của người ủy quyền, bao gồm: họ và tên, địa chỉ, số định danh cá thoại, email, giấy tờ ủy quyền).
Nội dung yêu cầu giải quyết: **Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội**
1. Thành phần hồ sơ, yêu cầu và số lượng mỗi loại giấy tờ gồm:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượn
1	Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng (Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 335/2026/NĐ-CP)	Bản chính	1

2. Số lượng hồ sơ: 01(bộ)
3. Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 3 (ngày)
4. Thời gian nhận hồ sơ: **15 giờ 50 phút, ngày 07 tháng 10 năm 2026**
5. Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **07 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 10 năm 2026**
6. Thời gian tiếp nhận hồ sơ bổ sung:
7. Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm phục vụ Hành chính công
8. Phí,lệ phí(nếu có): **Đã thanh toán**
0 VND
9. Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyển số: Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Bùi Văn Đọc

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên hoặc chữ ký số nếu là b. mẫu điện tử)

Nguyễn Hữu Tín

1.Việc nhận kết quả thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP.
2.Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, người nộp hồ sơ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên vào mục này. Trư trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia thì người nộp hồ sơ không phải ký vào mục này.
Số điện thoại liên hệ:

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC Y TẾ

MÃ HỒ SƠ: 1.013855
TÊN THỦ TỤC: CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM ĐỐI VỚI CƠ SỞ KINH DOANH DỊCH VỤ ĂN UỐNG, CƠ SỞ SẢN XUẤT THỰC PHẨM THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ

Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Đường, ngày 28 tháng 9 năm 2016

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Kính gửi: UBND xã Xuân Đường

Họ và tên chủ cơ sở: VŨ THỊ KIM ÁNH

Tên cơ sở sản xuất đề nghị cấp Giấy chứng nhận: Hộ Kinh doanh Vũ Thị Kim Ánh

Địa chỉ cơ sở sản xuất: Tổ 2 ấp Xuân Thọng, xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Điện thoại: 0386414752 Fax: .....

Đề nghị được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho sản xuất (loại thực phẩm và dạng sản phẩm)/ kinh doanh dịch vụ nấu ăn ☐, kinh doanh dịch vụ ăn uống ☒): .....

CHỦ CƠ SỞ
(ký tên & ghi rõ họ tên)

Vũ Thị Kim Ánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TẬP HUẤN KIẾN THỨC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM CỦA CHỦ CƠ SỞ VÀ NHÂN VIÊN

Căn cứ Luật an toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010; Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-ATTP ngày 27/3/2024 của Cục An toàn thực phẩm (Bộ Y tế) về việc ban hành bộ câu hỏi đánh giá kiến thức, thực hành về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế và đáp án trả lời.

TT	Họ và Tên	Năm sinh		Số CMND hoặc số CCCD	Địa chỉ
		Nam	Nữ		
1	Nữ Thị Kim Ánh		1961	046161008397	Ấp Xuân Thường, xã Xuân Thường, TP. Đồng Nai
2	Thạch Thị Thanh Nhá		1989	075189005864	Ấp Xuân Thường, xã Xuân Thường, TP Đồng Nai

Xuân Thường..., ngày 12 tháng 9 năm 2026

CHỦ CƠ SỞ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nữ Thị Kim Ánh

BẢN THUYẾT MINH CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ, DỤNG CỤ

1. Cơ sở vật chất:

- Diện tích mặt bằng cơ sở 56 m^2, trong đó diện tích khu vực chế biến và phục vụ ăn uống 40 m^2;
- Kết cấu nhà xưởng:
  + Nền: gạch men,
  + Trần tôn, thạch cao
  + Vách tường,
- Nguồn nước:
  + Phục vụ chế biến: nước máy,
  + Phục vụ vệ sinh: nước .....
- Khu vực rửa tay: 02 khu vực; 02 vòi rửa tay.
- Nhà vệ sinh: 01 cái.

2. Trang thiết bị, dụng cụ:

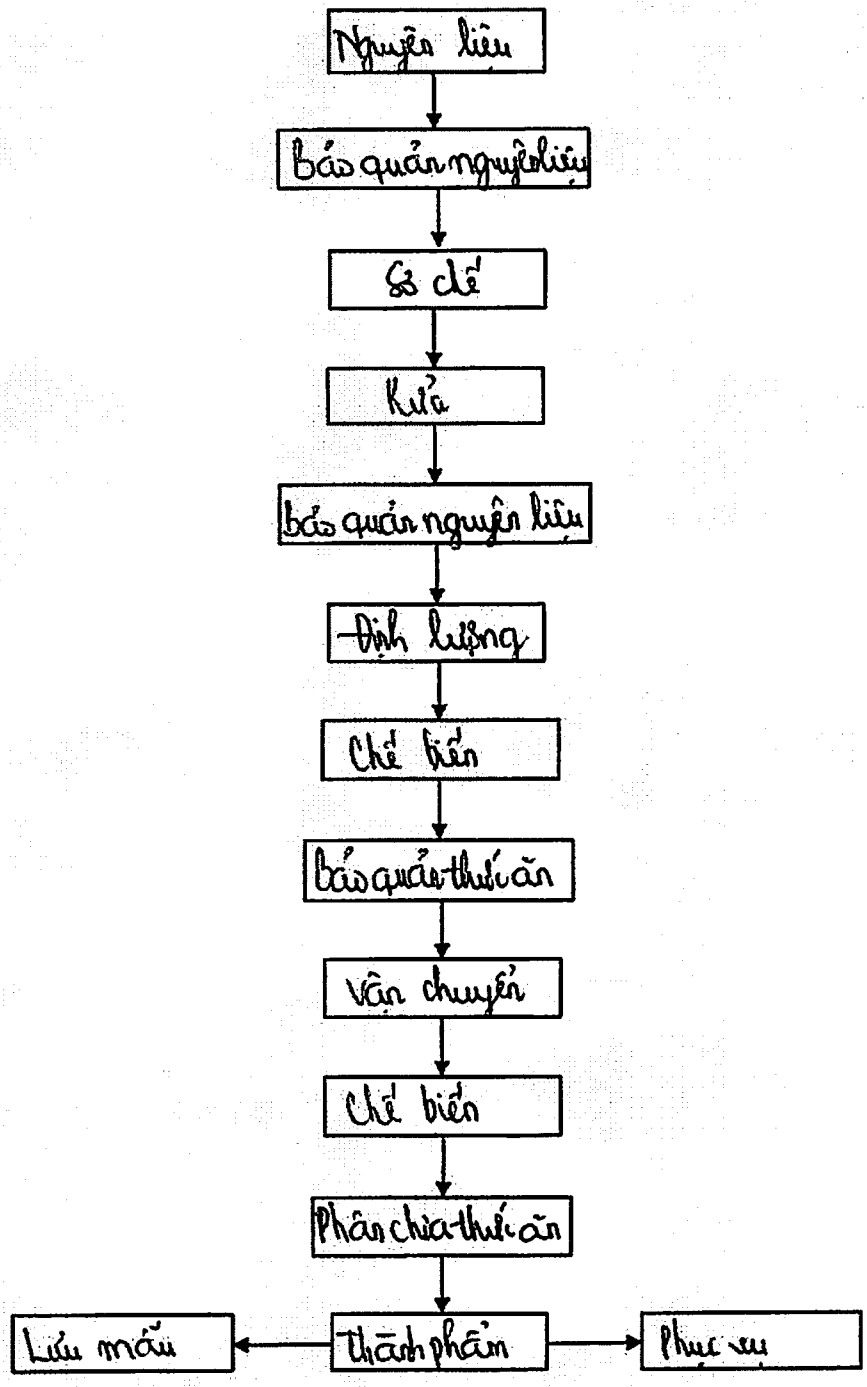
TT	Tên trang thiết bị, dụng cụ	Số lượng	Ghi chú
1	Bàn	10	
2	Ghế	40	
3	Nồi	03	
4	Chảo	02	
5	Dao cắt thực phẩm sống	02	
6	Dao cắt thực phẩm chín	02	
7	Thớt dùng cho thực phẩm sống	01	
8	Thớt dùng cho thực phẩm chín	01	
9	Bếp	02	
10	Muỗng, đũa	15	
11	Tô, chén, dĩa	20	
12	Khay	04	
13	Thau, rổ	04	
14	Dụng cụ vệ sinh (chổi, xúc rác, ...)	02	
15	Thùng rác có nắp đậy	01	
16	Hộp lưu mẫu	...	
...	.....	...	

CHỦ CƠ SỞ

(ký tên & ghi rõ họ tên)

Vũ Thị Kim Anh

SƠ ĐỒ QUY TRÌNH CHẾ BIẾN THỨC ĂN



*** Ghi chú:** Khi phục vụ cùng một lúc từ 30 người trở lên, ăn cùng một thực đơn, cùng một thời điểm. Khi chế biến xong, tiến hành lưu mẫu tất cả thức ăn trong thực đơn trong 24 giờ. Chi tiết hướng dẫn kiểm thực ba bước và lưu mẫu được đính kèm trong phụ lục hồ sơ này.

CHỦ CƠ SỞ

(ký tên & ghi rõ họ tên)

Anh

Vũ Thị Kim Anh

7	Tăng huyết áp	☐	☑	18	Tai biến mạch máu não hoặc liệt	☐	☑
8	Khó thở	☐	☑	19	Bệnh hoặc tổn thương cột sống	☐	☑
9	Bệnh phổi, hen, khí phế thũng, viêm phế quản mạn tính	☐	☑	20	Sử dụng rượu thường xuyên, liên tục	☐	☑
10	Bệnh thận, lọc máu	☐	☑	21	Sử dụng ma túy và chất gây nghiện	☐	☑
11	Nghiện rượu, bia	☐	☑	22	Bệnh khác (ghi rõ)	☐	☑

3. Câu hỏi khác (nếu có):

a) Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không?

☐ Không

☐ Có (Nếu có, xin hãy liệt kê tên bệnh, các thuốc đang dùng và liều lượng):

.....

.....

b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ):

☐ Không

☐ Có (Nếu có, xin hãy liệt kê tên bệnh, các thuốc đang dùng và liều lượng):

.....

.....

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

Cẩm Mỹ ngày 12 tháng 8 năm 2021

Người đề nghị khám sức khỏe

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Vũ Thị Bích Anh

I. KHÁM THỂ LỰC

- Chiều cao: 158 cm; - Cân nặng: 60 kg; - Chỉ số BMI: 24.03
- Mạch: 90 lần/phút; - Huyết áp: 130 / 80 mmHg
- Phân loại thể lực: II

II. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung khám			Họ tên và chữ ký của Bác sỹ
1.	**Nội khoa**		
a)	*Tuần hoàn*	Tiền sử Huyết áp lo nam	Bs Vũ Đức Hiên
	Phân loại	B	
b)	*Hô hấp*	phổi bt	Bs Vũ Đức Hiên
	Phân loại	B	
c)	*Tiêu hóa*	bụng mềm	Bs Vũ Đức Hiên
	Phân loại	I	
d)	*Thận-Tiết niệu-Sinh dục*	Bình thường	BS. Nguyễn Thị Thanh Trà
	Phân loại	B	
đ)	*Nội tiết*		BS. Nguyễn Thị Thanh Trà
	Phân loại	I	
e)	*Cơ - xương - khớp*	Sứt cổ 5/5	BS. Ngân Văn Thuần
	Phân loại	I	
g)	*Thần kinh*		BSCKI LÊ VĂN VANG
	Phân loại	B	
h)	*Tâm thần*	Bình thường	BSCKI LÊ VĂN VANG
	Phân loại	B	
2.	Ngoại khoa: Bình thường		
	Phân loại: I		
3	Da liễu:		
	Phân loại:		
4.	Sản phụ khoa: PARA 5005		
	Phân loại: I		BS. Nguyễn Thị Kim Hằng
5.	**Mắt:**		
	Kết quả khám thị lực: Không kính: Mắt phải 8/10 Mắt trái 6/10		
	Có kính: Mắt phải ..... Mắt trái		
	Các bệnh về mắt (nếu có):		
	Phân loại: III		BSCKI: Lê Việt Tiến
6.	**Tai - Mũi - Họng**		
	Kết quả khám thính lực:		
	Tai trái: Nói thường: 05 m; Nói thầm: 05 m		
	Tai phải: Nói thường: ..... m; Nói thầm: ..... m		
	Các bệnh về tai mũi họng (nếu có):		BS. Triệu Thị Thanh
	Phân loại: I		
7.	**Răng - Hàm - Mặt**		
	Kết quả khám: Hàm trên: W 100 B		
	Hàm dưới:		
	Các bệnh về răng hàm mặt (Nếu có):		BS. Nguyễn Thái Bình
	Phân loại: I		

III. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

1. Khám phân loại sức khỏe để đi học, đi làm thực hiện khám cận lâm sàng sau:

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
a) Xét nghiệm máu: HC: 4,93 x 10^12/L - Huyết học: tổng phân tích tế bào máu ngoại vi Hgb 8,18 g x 10^9/L - Sinh hóa máu: Đường máu: ..... T: 284 x 10^9/L Urê:..... Creatinin: ..... ASAT(GOT):..... ALAT (GPT):	BS. Nguyễn Chính Cương
b) Xét nghiệm nước tiểu: Bình thường - Tổng phân tích nước tiểu (bằng máy tự động) - Khác (nếu có):	BS. Nguyễn Chính Cương
c) Chẩn đoán hình ảnh (XQ tim phổi thẳng) ..... Phổi K	BS. Nguyễn Chính Cương
d) Kết quả khám Cận lâm sàng khác ☐ Không ☐ Có (Nếu có, hãy liệt kê kết quả chi tiết):.....	

2. Khám sức khỏe định kỳ (cận lâm sàng thực hiện theo chỉ định của bác sỹ)

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
Cận lâm sàng thực hiện theo chỉ định của bác sỹ Kết quả:	

IV. KẾT LUẬN

1. Tình trạng sức khỏe; mắc các bệnh, tật (nếu có): Hiện tại sức khỏe đủ làm việc
2. Phân loại sức khỏe (theo quy định của Bộ Y tế): III (BT)

Cẩm Mỹ ngày 12 tháng 08 năm 2026

NGƯỜI KẾT LUẬN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

P. GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC CẨM MỸ

Hồ Việt Ấn

Giấy khám sức khỏe và khám sức khỏe định kỳ dùng cho người từ đủ 18 tuổi trở lên

(Ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

SỞ Y TẾ TP. ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC CẨM MỸ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 116/GKSK-2026

GIẤY KHÁM SỨC KHỎE VÀ KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ DÙNG CHO NGƯỜI TỪ ĐỦ 18 TUỔI TRỞ LÊN

1- Họ và tên (*Viết chữ in hoa*): VŨ THỊ KIM ÁNH
2- Giới tính: ☐ Nam ☑ Nữ
3- Ngày tháng năm sinh: 26/8/1961 (Tuổi):.....
4- Số CCCD/Hộ chiếu/Mã định danh: 046161008393
5- Cấp ngày: 20/8/2021 Nơi cấp: Đồng Nai - Cục Cảnh Sát QLHCVTTK
6- Dân tộc: Kinh 7- Đối tượng: Người lao động
8- Nguồn chi trả: Khác 9- Nhóm máu:..... (nếu có)
10- Nơi ở hiện tại: Tỉnh/thành phố: Đồng Nai Phường/xã: Xuân Đường Số nhà/Thôn/xóm: Ấp 2 - Ấp Xuân Đường
11- Nghề nghiệp: Buôn Bán SĐT: 0975071304
12. Nơi làm việc và học tập: Xã Xuân Đường
13- Lý do khám sức khỏe: Khám Sức Khỏe Định Kỳ

TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

1. Tiền sử gia đình:

Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

a) ☐ Không b) ☐ Có; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:.....

2. Tiền sử bản thân: Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không:

TT	Tên bệnh, tật	Có	Không	STT	Tên bệnh, tật	Có	Không
1	Có bệnh hay bị thương trong 5 năm qua	☐	☑	12	Đái tháo đường hoặc kiểm soát tăng đường huyết	☐	☑
2	Có bệnh thần kinh hay bị thương ở đầu	☐	☑	13	Bệnh tâm thần	☐	☑
3	Bệnh mắt hoặc giảm thị lực (trừ trường hợp đeo kính thuốc)	☐	☑	14	Mất ý thức, rối loạn ý thức	☐	☑
4	Bệnh ở tai, giảm sức nghe hoặc thăng bằng	☐	☑	15	Ngất, chóng mặt	☐	☑
5	Bệnh ở tim, hoặc nhồi máu cơ tim, các bệnh tim mạch khác	☐	☑	16	Bệnh tiêu hóa	☐	☑
6	Phẫu thuật can thiệp tim - mạch (thay van, bắc cầu nối; tạo hình mạch, máy tạo nhịp, đặt stent mạch, ghép tim)	☐	☑	17	Rối loạn giấc ngủ, ngừng thở khi ngủ, ngủ rũ ban ngày, ngáy to	☐	☑

9	Bệnh phổi, hen, khí phế thũng, viêm phế quản mạn tính	☐	☑	20	Sử dụng rượu thường xuyên, liên tục	☐	☑
10	Bệnh thận, lọc máu	☐	☑	21	Sử dụng ma túy và chất gây nghiện	☐	☑
11	Nghiện rượu, bia	☐	☑	22	Bệnh khác (ghi rõ)	☐	☑

3. Câu hỏi khác (nếu có):

a) Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không? Nếu có, xin hãy liệt kê các thuốc đang dùng và liều lượng:

.....

b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ): .....

.....

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

..... *ngày* 05 *tháng* 02 *năm* 2026

Người đề nghị khám sức khỏe

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Đỗ Văn Thị Xuân

I. KHÁM THỂ LỰC

- Chiều cao: 155 cm; - Cân nặng: 54 kg; - Chỉ số BMI: 19.40
- Mạch: 70 lần/phút; - Huyết áp: 119 / 70 mmHg

Phân loại thể lực: I

II. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sỹ chuyên khoa
1. Nội khoa	
a) Tuần hoàn:	
Phân loại I	
b) Hô hấp:	
Phân loại I	
c) Tiêu hóa:	BS.CKI. Trần Xuân Minh Thư
Phân loại I	
d) Thận-Tiết niệu:	
Phân loại I	
Phân loại I	
e) Cơ-xương-khớp:	
Phân loại I	
g) Thần kinh:	
Phân loại I	BS.CKI. Trần Xuân Minh Thư
h) Tâm thần:	
Phân loại I	
2. Ngoại khoa, Da liễu:	
- Ngoại khoa: bình thường	
Phân loại I	
- Da liễu: bình thường	BS.CKI. Trần Kim Tuyến
Phân loại I	
3. Sản phụ khoa : bình thường	
Phân loại I	
4. Mắt:	
- Kết quả khám thị lực:	
Không kính: Mắt phải: 10/10 Mắt trái: 10/10	
Có kính: Mắt phải: ..... Mắt trái:	
- Các bệnh về mắt (nếu có): KT	BS.CKI. Hoàng Thị Ngân
- Phân loại: I	
5. Tai-Mũi-Họng	
- Kết quả khám thính lực:	
Tai trái: Nói thường: KT m; Nói thầm: ..... m	
Tai phải: Nói thường: KT m; Nói thầm: ..... m	BS.CKI. Nguyễn Thúy Hằng
- Các bệnh về tai mũi họng (nếu có) : I	
- Phân loại:	
6. Răng-Hàm-Mặt	
- Kết quả khám: + Hàm trên :	
+ Hàm dưới : KT	
- Các bệnh về Răng-Hàm-Mặt (nếu có) :	BS.CKI. Đỗ Thị Thanh Thương
- Phân loại: I	

III. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
1. Xét nghiệm máu: a) Công thức máu: Số lượng HC: 7.96 m/l Số lượng Bạch cầu: 6.2 m/l Số lượng Tiểu cầu: 119 m/l b) Sinh hóa máu: Đường máu: 6.1 m/l - Urê : 6.4 m/l - Creatinin : 9.4 m/l - ASAT (GOT) : 24.2 IU/L ALAT (GPT) : 24.2 IU/L GGT: 20.0 IU/L	BS.CKI. Trần Kim Xuân
2. Xét nghiệm nước tiểu: a) Đường: / b) Prôtêin: Âm Tính c) Khác (nếu có) :	BS.CKI. Trần Kim Xuân
3. Chuẩn đoán hình ảnh (XQ tim phổi thẳng): TIM PHỔI BÌNH THƯỜNG	BS. Nguyễn Trường Thịnh

IV. KẾT LUẬN

1. Phân loại sức khỏe: LOẠI II
2. Các bệnh, tật (nếu có): KHỎE

ngày 05 tháng 03 năm 2026

NGƯỜI KẾT LUẬN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

M.S.D.N: 3603863520 BỆNH VIỆN ĐỒNG NAI -2

Phụ lục số XXIV

MẪU GIẤY KHÁM SỨC KHỎE DÙNG CHO NGƯỜI TỪ ĐỦ 18 TUỔI TRỞ LÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

BỆNH VIỆN ĐỒNG NAI -2

Số: 129 /GKSK-BVĐN -2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY KHÁM SỨC KHỎE



1. Họ và tên *(viết chữ in hoa)*: THẠCH THỊ THANH NHÃ
2. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☑
3. Sinh Ngày 30 tháng 01 năm 1997 (Tuổi: .....)
4. Số CMND/CCCD /Hộ chiếu/định danh CD : 075197025768
5. Cấp ngày 16/08/2021 Tại Cục trưởng CCSQLHC về TTXH
6. Chỗ ở hiện tại: .....
7. Lý do khám sức khỏe: Bổ sung hồ sơ

TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

1. Tiền sử gia đình:

Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

a) Không ☑ b) Có ☐ ; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh: .....

2. Tiền sử bản thân: Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không:

TT	Tên bệnh, tật	Có	Không	STT	Tên bệnh, tật	Có	Không
1	Có bệnh hay bị thương trong 5 năm qua	☐	☑	12	Đái tháo đường hoặc kiểm soát tăng đường huyết	☐	☑
2	Có bệnh thần kinh hay bị thương ở đầu	☐	☑	13	Bệnh tâm thần	☐	☑
3	Bệnh mất hoặc giảm thị lực (trừ trường hợp đeo kính thuốc)	☐	☑	14	Mất ý thức, rối loạn ý thức	☐	☑
4	Bệnh ở tai, giảm sức nghe hoặc thăng bằng	☐	☑	15	Ngất, chóng mặt	☐	☑
5	Bệnh ở tim, hoặc nhồi máu cơ tim, các bệnh tim mạch khác	☐	☑	16	Bệnh tiêu hóa	☐	☑
6	Phẫu thuật can thiệp tim - mạch (thay van, bắc cầu nối, tạo hình mạch, máy tạo nhịp, đặt slent mạch, ghép tim)	☐	☑	17	Rối loạn giấc ngủ, ngừng thở khi ngủ, ngủ rũ ban ngày, ngáy to	☐	☑



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card

Số / No.: 075189005864

Họ và tên / Full name:
THẠCH THỊ THANH NHỚ

Ngày sinh / Date of birth: 30/01/1989

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Long Hiệp, Bến Lức, Long An

Nơi thường trú / Place of residence: Ấp 1
Xuân Đường, Cẩm Mỹ, Đồng Nai

Có giá trị đến: 30/01/2029



Đặc điểm nhận dạng / Personal identification:
Seo cong D:0.7cm dưới sau
cánh mũi trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 16/04/2024

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Ngón trỏ trái

Ngón trỏ phải

Nguyễn Ngọc Cương

IDVNM189005864307518900586 4<<9
8901309F2901307VNM<<<<<<<<<<<6
THACH<<THI<THANH<NHO<<<<<<<<<<



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card

Số / No.: 046161008397

Họ và tên / Full name:
VŨ THỊ KIM ÁNH

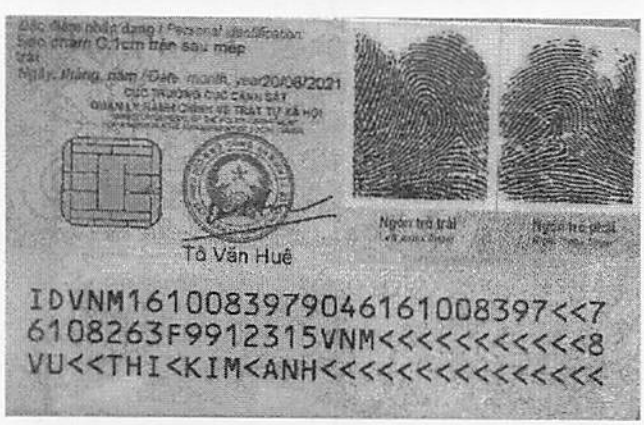
Ngày sinh / Date of birth: 26/08/1961

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
An Dương, Lê Chân, Hải Phòng

Nơi thường trú / Place of residence: Tổ 2, Ấp 1
Xuân Đường, Cẩm Mỹ, Đồng Nai

Có giá trị đến:
Không thời hạn



Đặc điểm nhận dạng / Personal identification:
Sẹo chấm C:1cm trên sau mép
trái

Ngày, tháng, năm / Date, month, year:20/08/2021

CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Ngón trỏ trái

Ngón trỏ phải

Tô Văn Huệ

IDVNM161008397904616100839 7<<7
6108263F9912315VNM<<<<<<<<<<<8
VU<<THI<KIM<ANH<<<<<<<<<<<<<<

UBND XÃ XUÂN ĐƯỜNG
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Mã số hộ kinh doanh: 046161008397

Đăng ký lần đầu, ngày 28 tháng 04 năm 2026

1. Tên hộ kinh doanh:
Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng Việt: HỘ KINH DOANH VŨ THỊ KIM ÁNH

2. Trụ sở của hộ kinh doanh: Tổ 2, ấp Xuân Đường, Xã Xuân Đường, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0386414752 Fax:

Thư điện tử: Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Chi tiết: Bán các loại nước giải khát, cà phê)	*5630 (Chính)*
2	Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm (Chi tiết: Bán Văn phòng phẩm)	*4761*
3	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Bán đồ dùng gia đình)	*4759*
4	Bán lẻ mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Chi tiết: Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy)	*4783*
5	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh (Chi tiết: Bán Mỹ phẩm chăm sóc da)	*4772*
6	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Chi tiết: Bán Bánh kẹo, bánh tráng trộn, xúc xích, cá viên chiên)	*5610*

4. Vốn kinh doanh:
Vốn kinh doanh (Bằng số): 1.000.000.000 đồng
Vốn kinh doanh (Bằng chữ): Một tỷ đồng.

5. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: Cá nhân

6. Thông tin về chủ hộ kinh doanh:
Họ và tên: VŨ THỊ KIM ÁNH
Giới tính: Nữ
Sinh ngày: 26/08/1961 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Số định danh cá nhân: 046161008397

Được quét bằng CamScanner

Nơi thường trú: 41/2, ấp Xuân Đường, Xã Xuân Đường, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Nơi ở hiện tại: Tổ 2, ấp Xuân Đường, Xã Xuân Đường, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. XUÂN ĐƯỜNG - T.P ĐỒNG NAI

Nguyễn Hồng Phong

Được quét bằng CamScanner

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG

MÃ HỒ SƠ: 1.010824
TÊN THỦ TỤC: HƯỞNG TRỢ CẤP KHI NGƯỜI CÓ CÔNG ĐANG HƯỞNG TRỢ CẤP ƯU ĐÃI TỪ TRẦN

Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Mẫu số 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI
Để giải quyết chế độ ưu đãi khi người có công từ trần

1. Họ và tên người có công từ trần: Trần Xuân Chiến

Ngày tháng năm sinh: 01/01/1952 Nam/Nữ: Nam

Quê quán: T. Thái Bình

Nơi thường trú: Tổ 6, ấp 1, xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Thuộc đối tượng người có công [1]: Con mang (B. Kháng binh)

Quyết định hưởng trợ cấp số: 3533 ngày 01 tháng 04 năm 1987 của

Tỷ lệ tổn thương cơ thể (nếu có): 21%

Từ trần ngày 23 tháng 03 năm 2026 Giấy báo tử số 47 ngày 24 tháng 03 năm 2026 của Phó Chủ tịch xã Xuân Đường Huyện Cẩm Mỹ Đồng Nai

Mức trợ cấp, phụ cấp hằng tháng/trợ cấp một lần: 2.112.000

Trợ cấp, phụ cấp hằng tháng đã nhận đến hết tháng 03 năm 2026

2. Người hoặc tổ chức nhận mai táng phí:

a) Cá nhân

Họ và tên: Trần Xuân Mỹ Tiên

Ngày tháng năm sinh: 27/07/1979 Nam/Nữ: Nam

CCCD/CMND số 074079011991 Ngày cấp 15/04/2021

Nơi cấp Cục Cảnh Sát Đồng Nai

Quê quán: T. Thái Bình

Nơi thường trú: Tổ 6, ấp 1, xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Số điện thoại: 0913630929

Quan hệ với người có công với cách mạng từ trần:

b) Tổ chức

Tên tổ chức:

Địa chỉ:

Ghi chú:

[1] Ghi rõ đối tượng: thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ, người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc...

Người đại diện theo pháp luật:.....Chức vụ:.....

Số điện thoại:.....

3. Họ và tên người nhận trợ cấp một lần: Trần Văn Tuyến

Ngày tháng năm sinh: 27/07/1979 Nam/Nữ: Nam

CCCD/CMND số 340790 11991 Ngày cấp: 15/04/227 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Đồng N

Quê quán: Thái Bình

.....

.....

Nơi thường trú: Tổ 6 ấp 1 Xuân Đường Thành phố Đồng Nai

.....

Số điện thoại: 0919364934

Quan hệ với người có công với cách mạng từ trần:.....

4. Thân nhân người có công

a) Danh sách thân nhân [2]

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nơi thường trú	Quan hệ với người có công	Nghề nghiệp	Hoàn cảnh hiện tại [3]
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
10						
11						

[2] Lập danh sách thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất.

[3] Ghi rõ sống cô đơn, không nơi nương tựa hoặc con mồ côi cả cha mẹ.

b) Phần khai chi tiết về con người có công từ đủ 18 tuổi trở lên đang tiếp tục đi học tại cơ sở đào tạo hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thời điểm bị khuyết tật[4]	Thời điểm kết thúc bậc học phổ thông	Cơ sở giáo dục đang theo học	
					Tên cơ sở	Thời gian bắt đầu đi học
1						
2						
...						

....., ngày.....tháng..... năm.....
Xác nhận của UBND cấp xã
Nội dung khai và chữ ký trên bản khai là đúng.
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký, dấu)
Họ và tên

Ngày 28 tháng 01 năm 2026
Người khai
(Ký, ghi rõ họ và tên)
Tuyến
Trần Văn Tuyến

[4] Ghi rõ thời điểm bị khuyết tật: chưa đủ 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên (trường hợp không có con bị khuyết tật thì bỏ cột này).

THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
UBND XÃ XUÂN ĐƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 565/2026/TLKT-BS

Xuân Đường, ngày 15 tháng 7 năm 2026

TRÍCH LỤC KHAI TỬ
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: **TRẦN XUÂN CHIÊN**

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1952

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 075052002614

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 075052002614, Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/08/2022

Đã chết vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 23/03/2026 ghi bằng chữ: Mười giờ, ba mươi phút, ngày hai mươi ba, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu

Nơi chết: Ấp 1, xã Xuân Đường, tỉnh Đồng Nai

Đã được đăng ký khai tử tại: Ủy ban nhân dân xã Xuân Đường, tỉnh Đồng Nai

Số: 43/2026 ngày 24 tháng 3 năm 2026

Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

NGƯỜI KÝ TRÍCH LỤC
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quang Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Xuân Đường

I. Bên ủy quyền (sau đây gọi là bên A):

1. Bà Nguyễn Thị Hoa sinh ngày 01/01/1957
CCCD số:075157009343
Địa chỉ thường trú;tổ 6 ấp 1 xã Xuân Đường

2. Bà Trần Thị Nguyệt, sinh ngày 27/09/1977
CCCD số: 034177015953 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 21/06/2023
Địa chỉ thường trú:, ấp 2, xã Xuân Quế tỉnh Đồng Nai.

3. Ông Trần Văn Diệp, sinh ngày 02/11/1982
CCCD số: 034082017446 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 26/05/2022
Địa chỉ thường trú: Tổ 20, KP 5A, Trảng Dài, Đồng Nai

4. Bà Trần Thị Tuyến, sinh ngày 01/03/1987
CCCD số: 034187013998 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 04/03/2022.
Địa chỉ thường trú: xã Xuân Quế, tỉnh Đồng Nai.

5. Bà Trần Thị Nga, sinh ngày 12/10/1989
CCCD số: 075189005389 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 26/06/2021
Địa chỉ thường trú: ấp 4, xã Xuân Đường, tỉnh Đồng Nai

6. Ông Trần Văn Mạnh, sinh ngày 05/10/1990
CCCD số: 075090023239 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 09/08/2021
Địa chỉ thường trú: Tổ 6, ấp 1, xã Xuân Đường, tỉnh Đồng Nai

7. Ông Trần Văn Giỏi, sinh ngày 05/10/1991
CCCD số: 075091021180 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 31/08/2021
Địa chỉ thường trú: Tổ 6, ấp 1, xã Xuân Đường, tỉnh Đồng Nai

8. Ông Trần Văn Luận, sinh ngày 05/10/1993
CCCD số: 075095005397 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 09/08/2021
Địa chỉ thường trú: Tổ 6, ấp 1, xã Xuân Đường, tỉnh Đồng Nai

9. Bà Trần Thị Bích Thủy, sinh ngày 20/06/1997
CCCD số: 075197021479 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 31/08/2021
Địa chỉ thường trú: Tổ 6, ấp 8, xã Long phước, tỉnh Đồng Nai

II. Bên được ủy quyền (sau đây gọi là bên B):

1 Ông Trần Văn Tuyền, sinh ngày 27/07/1979

CCCD số: 034079011991 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 15/04/2021

Địa chỉ thường trú: Tổ 6, ấp 1, xã Xuân Đường, tỉnh Đồng Nai

III. Nội dung ủy quyền:

Bên A ủy quyền cho bên B liên hệ cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục giải quyết chế độ và lãnh tiền trợ cấp một lần của ông Trần Xuân Chiến, sinh ngày 01/01/1952, là đối tượng bảo trợ xã hội đã chết ngày 23/03/2016 theo bản sao giấy từ số 43/2026/TK-BS được UBND xã Xuân Đường cấp ngày 14/05/2026

Thời gian ủy quyền: Đến khi hoàn tất việc ủy quyền

Chúng tôi cam kết sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi thông tin ủy quyền ở trên. Mọi tranh chấp phát sinh giữa bên ủy quyền và bên được ủy quyền sẽ do hai bên tự giải quyết. Nếu có gì sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật

Xuân Đường, ngày 30 tháng 6 năm 2026

Bên được ủy quyền

Tuyền

Trần Văn Tuyền

Bên ủy quyền

Thuc

Trần Thị Bích Thúy

Trần Thị Tuyến

Nga

Phạm Thị Nga

Trần Thị Nguyệt

Điệp

Trần Văn Điệp

giỏi

Trần Văn Giỏi

Mạnh

Trần Văn Mạnh

Luận

Trần Văn Luận

Nguyễn Thị Hoa

Ngày 30 tháng 6 năm 2026 (Bằng chữ: ngày ba mươi tháng sáu năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Trung tâm phục vụ hành chính công UBND xã Xuân Đường, Thành Phố Đồng Nai

Tôi Hoàng Từ Thái Hà, là PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

Chứng thực

Bà Nguyễn Thị Hoa sinh ngày 01/01/1957 Thẻ căn cước công dân số: 075157009343

Bà Trần Thị Nguyệt sinh ngày 27/09/1977 Thẻ căn cước công dân số: 034177015953

Ông Trần Văn Diệp sinh ngày 02/11/1982 Thẻ căn cước công dân số: 034082017446

Bà Trần Thị Tuyến sinh ngày 01/03/1987 Thẻ căn cước công dân số : 034187013998

Bà Trần Thị Nga sinh ngày 12/10/1989 Thẻ căn cước công dân số: 075189005389

Ông Trần Văn Mạnh sinh ngày 05/10/1990 Thẻ căn cước công dân số: 075090023239

Ông Trần Văn Giỏi sinh ngày 05/10/1991 Thẻ căn cước công dân số: 075091021180

Ông Trần Văn Luận sinh ngày 05/10/1993 Thẻ căn cước công dân số: 075095005397

Bà Trần Thị Bích Thủy sinh ngày 20/06/1997 Thẻ căn cước công dân số: 075197021479

Các Ông/bà trên cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ, văn bản và đã ký vào giấy tờ, văn bản này trước mặt ông/bà Nguyễn Hữu Tín là người tiếp nhận hồ sơ

Số chứng thực 1048 quyển số 1 - SCT/CK, ĐC

Người tiếp nhận hồ sơ ký,

ghi rõ họ, tên

Nguyễn Hữu Tín

Người thực hiện chứng thực

ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu

TUQ. CHỦ TỊCH

PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

Hoàng Từ Thái Hà

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG

MÃ HỒ SƠ: 1.010803
TÊN THỦ TỤC: GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP THỜ CÚNG LIỆT SĨ.

Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Mẫu số 18

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ

Kính gửi: ...UBND...xã..Xuân..Thường

1. Thông tin người đề nghị

Họ và tên: .....Lê.....Văn.....Mười.....

Ngày tháng năm sinh: 20/10/1971.....Nam/Nữ: .....Nam.....

CCCD/CMND số 044.071.005273 Ngày cấp 27/12/2021 Nơi cấp Cục Cảnh Sát.

Quê quán: .....Quảng.....Bình.....

Nơi thường trú: ...Xã.....Xuân.....Thường,.....TP.....Đồng.....Nai.....

Số điện thoại:.....

Mối quan hệ với liệt sĩ: .....Em.....Ruột.....

Được ủy quyền thờ cúng liệt sĩ[1]:.....Lê Văn Thịp.....

Quê quán: .....

Bằng "Tổ quốc ghi công" số .....theo Quyết định số: 273.. ngày 2.. tháng 7.. năm 1979 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Thông tin về thân nhân liệt sĩ

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm mất	Nơi thường trú	Mối quan hệ với liệt sĩ
1	Lê Chí Cúc	1949		Xã Xuân Thường	Chị
2	Lê Chí Thường	1960		Xã Xuân Thường	em
3	Lê Văn Thường	1964		Xã Xuân Thường	em
4	Lê Chí Thống	1969		Xã Xuân Thường	em
5	Lê Văn Lực	1959		Xã Xuân Thường	anh
6	Lê Văn Thắng	1967		Xã Xuân Thường	em
7					
8					
9					

Ghi chú: [1] Ghi họ và tên liệt sĩ.

10					

...., ngày... tháng... năm...
Xác nhận của UBND cấp xã
Ông (bà)..... hiện thường trú tại..... và có chữ ký trên bản khai là đúng.
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Chữ ký, dấu)
Họ và tên

.... ngày ... tháng ... năm ...
Người khai
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mười

Lê Văn Mười

Mẫu số 13-HSB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

I. Người ủy quyền:

1. Họ và tên: Lê Thị Cúc , sinh ngày 01/01/1949

Số CCCD số: 044149000647 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 19/04/2021

2. Họ và tên: Lê Thị Hường , sinh ngày 10/12/1960

Số CCCD số: 045160000690 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/04/2021

3. Họ và tên: Lê Văn Hương , sinh ngày 08/07/1964

Số CCCD số: 044064010204 do Bộ Công An

cấp ngày 20/09/2024

4. Họ và tên: Lê Thị Hồng , sinh ngày 30/04/1969

Số CCCD số: 044169007506 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/12/2021

5. Họ và tên: Lê Văn Lực , sinh ngày 15/10/1952

Số CCCD số: 044052005325 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/07/2021

6. Họ và tên: Lê Văn Hướng, sinh ngày 03/10/1967

Số CCCD số: 044067001675 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/04/2021

II. Người được ủy quyền:

Họ và tên: Lê Văn Mười , sinh ngày 20/10/1971

Số CCCD số: 044071005273 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/12/2021

Nơi cư trú (1): Ấp 3, xã Xuân Đường, thành phố Đồng Nai

Số điện thoại: 0986103873

III. Nội dung ủy quyền(2):

Hưởng chế độ thờ cúng liệt sĩ Lê Văn Hiệp

IV: Thời hạn ủy quyền: (3) .....

Chúng tôi cam kết chấp hành đúng nội dung ủy quyền như đã nêu ở trên.

Trong trường hợp người ủy quyền (người hưởng chế độ) xuất cảnh trái phép hoặc

bị Tòa án tuyên bố là mất tích hoặc bị chết hoặc có căn cứ xác định việc hưởng BHXH không đúng quy định của pháp luật thì Tôi là người được ủy quyền cam kết sẽ thông báo kịp thời cho đại diện chi trả hoặc BHXH cấp huyện. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và hoàn trả lại tiền nếu không thực hiện đúng cam kết./.

....., ngày 13 tháng 5 năm 2026	Kì Xuân Đài, ngày 13 tháng 5 năm 2026
Người ủy quyền	**Người được ủy quyền**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
Lê Thị Cúc	Lê Văn Mười
Lê Thị Hường	
Lê Văn Lực	
Lê Văn Hướng	
Lê Văn Hướng	
Lê Thị Hồng	

LỜI CHỨNG
CHỨNG THỰC CHỮ KÝ (ĐIỂM CHỈ)
TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
XÃ XUÂN ĐƯỜNG, THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Ngày 13 tháng 5 năm **2026**

(bằng chữ: *Ngày mười ba, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu*).

Tại: UBND xã Xuân Đường, tỉnh Đồng Nai.

Tôi: Hoàng Từ Thái Hà – PGĐ. Trung tâm phục vụ hành chính công.

CHỨNG THỰC:

Họ Và Tên: LÊ VĂN MƯỜI — Sinh ngày: 20/10/1971

CC số: 044071005273 — Cấp ngày: 27/12/2021

Nơi cấp: Cục Trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi thường trú: Ấp 3 , xã Xuân Đường, tỉnh Đồng Nai

Ông, bà có tên trên cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của giấy tờ và đã ký vào văn bản này trước mặt ông Nguyễn Hữu Tín là người tiếp nhận hồ sơ.

Số chứng thực: 793/2026; Quyển số: 01/2026 - SCT/CK, ĐC.

Người thực hiện chứng thực
TUQ. CHỦ TỊCH UBND XÃ
PGĐ. TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

Người tiếp nhận hồ sơ

Nguyễn Hữu Tín

Hoàng Từ Thái Hà

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC HỘ TỊCH

MÃ HỒ SƠ: 3.000722
TÊN THỦ TỤC: ĐĂNG KÝ KHAI SINH, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ, CẤP THẺ CĂN CƯỚC CHO TRẺ EM DƯỚI 6 TUỔI

Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI SINH

Kính gửi:(1) UBND Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu: Phạm Khánh Nhân

Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1992

Nơi cư trú: (2) ấp Xuân Đường, Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Giấy tờ tùy thân: (3) 075092018237 Ngày cấp: 12/08/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Quan hệ với người được khai sinh: Cha

Đề nghị cơ quan đăng ký khai sinh cho người dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên: PHẠM ĐOÀN AN BÌNH

Ngày, tháng, năm sinh: 29/09/2026 ghi bằng chữ: Ngày hai mươi chín tháng chín năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: (4)Bệnh viên ĐKKV Long Khánh , Phường Bình Lộc, Thành phố Đồng Nai

Quê quán: Xã Tân Mỹ, Tỉnh Quảng Trị

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: ĐOÀN THỊ NGỌC DIỄM

Năm sinh: (5) 06/03/1997 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: (2)ấp 2, Xã Xuân Quế, Thành phố Đồng Nai

Giấy tờ tùy thân: (3) 075197010636

Họ, chữ đệm, tên người cha: Phạm Khánh Nhân

Năm sinh: (5) 20/03/1992 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: (2)ấp Xuân Đường, Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Giấy tờ tùy thân: (3) 075092018237

Thông tin về Giấy chứng nhận kết hôn của cha, mẹ trẻ (nếu cha, mẹ trẻ đã ĐKKH): Số: 90/2023, Quyển số: 01/2023, đăng ký 25 tháng 11 năm 2023 tại UBND xã Xuân Quế, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

Tôi cam đoan nội dung đề nghị đăng ký khai sinh trên đây là đúng sự thật, được sự thỏa thuận nhất trí của các bên liên quan theo quy định pháp luật.

Tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

Làm tại: Đồng Nai, ngày 12 tháng 10 năm 2026

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Phạm Khánh Nhân

Đề nghị cấp bản sao[6]: Có ☒ *, Không* ☐
Số lượng: 10 bản

Chú thích:

(1) Ghi rõ tên cơ quan đăng ký khai sinh.

(2) Chỉ ghi trong trường hợp người có yêu cầu đăng ký hộ tịch chưa có/không cung cấp số định danh cá nhân/căn cước công dân/thẻ căn cước/chứng minh nhân dân; không cung cấp đầy đủ thông tin ngày, tháng, năm sinh. Trường hợp phải cung cấp thông tin "Nơi cư trú" thì ghi theo nơi đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo nơi đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi ở hiện tại.

(3) Ghi số định danh cá nhân/căn cước công dân/thẻ căn cước (ví dụ: Căn cước công dân số 025188001010 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 20/11/2021). Trường hợp không có số định danh cá nhân/căn cước công dân/thẻ căn cước thì ghi giấy tờ hợp lệ thay thế (hộ chiếu, chứng minh nhân dân,...).

(4) Trường hợp sinh tại cơ sở y tế thì ghi rõ tên cơ sở y tế và và địa chỉ trụ sở cơ sở y tế đó.

Ví dụ: - Bệnh viện Phụ sản Hà Nội, đường La Thành, phường Ngọc Khánh, Hà Nội.

- Trạm y tế xã Đình Bảng, tỉnh Bắc Ninh.

Trường hợp sinh ra ngoài cơ sở y tế thì ghi địa danh của 02 cấp hành chính (xã, tỉnh), nơi sinh ra.

Ví dụ: xã Đình Bảng, tỉnh Bắc Ninh.

(5) Ghi dầy du ngày, tháng sinh của cha, mẹ (nếu có).

(6) Đề nghị đánh dấu X vào ô nếu có yêu cầu cấp bản sao và ghi rõ số lượng.

Mẫu CT01 ban hành kèm theo Thông tư số 116/2026/TT-BCA
ngày 29 tháng 06 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công an

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THAY ĐỔI THÔNG TIN CƯ TRÚ

Kính gửi:(1) Công an Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

1. Họ, chữ đệm và tên khai sinh: PHẠM ĐOÀN AN BÌNH

2. Ngày, tháng, năm sinh: 29/09/2026 3. Giới tính: Nam

4. Số định danh cá nhân:

5. Số điện thoại liên hệ: 0385253883 6. Email:

7. Họ, chữ đệm và tên chủ hộ (2): HỒ THỊ AN HÒA 8. Mối quan hệ với chủ hộ: Chau hội

9. Số định danh cá nhân của chủ hộ:

0	4	6	1	5	9	0	0	4	1	4	2

10. Nội dung đề nghị(3): Đăng ký thường trú – Đăng ký thường trú lần đầu tại địa chỉ: Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

11. Những thành viên trong hộ gia đình cùng thay đổi:

TT	Họ, chữ đệm và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Số định danh cá nhân	Mối quan hệ với chủ hộ

Đồng Nai, ngày 12 tháng 10 năm 2026	*Đồng Nai, ngày 12 tháng 10 năm 2026*	*Đồng Nai, ngày 12 tháng 10 năm 2026*	*Đồng Nai, ngày 12 tháng 10 năm 2026*
Ý KIẾN CỦA CHỦ HỘ(4)	**Ý KIẾN CỦA CHỦ SỞ HỮU CHỖ Ở HỢP PHÁP(5)**	**Ý KIẾN CỦA CHA, MẸ HOẶC NGƯỜI GIÁM HỘ(6)**	**NGƯỜI KÊ KHAI(7)**
Hồ Thị An Hòa	Đồng ý Hồ Thị An Hòa	Đồng ý phạm khánh nhân	Phạm Khánh Nhân
(8) Họ và tên:		(8) Họ và tên:	
(8) Số định danh cá nhân:		(8) Số định danh cá nhân:	

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
BỆNH VIỆN ĐKKV LONG KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cấp lần đầu: [X]
Cấp lại: [ ]

Mã số GCS: 04697.GCS.75009.26

GIẤY CHỨNG SINH

Họ, chữ đệm, tên khai sinh của mẹ: ĐOÀN THỊ NGỌC DIỄM
Ngày, tháng, năm sinh: 06/03/1997 Dân tộc: Kinh
Số ĐDCN/Hộ chiếu: 075197010636
Nơi cư trú: Ấp 02, Xã Xuân Quế, Thành Phố Đồng Nai
Mã số BHXH/Thẻ BHYT số: 7525276937
Đã sinh con vào lúc: 14 giờ 40 phút ngày 29 tháng 09 năm 2026
Tại: Bệnh Viện ĐKKV Long Khánh
Số con trong lần sinh này: Một
Giới tính của con: Nam Cân nặng: 3100 gam
Dự định đặt tên con là: Không
Ghi chú: Sinh con phải phẫu thuật

Bình Lộc, ngày 29 tháng 09 năm 2026

Thân nhân của trẻ	Người đỡ đẻ	Đại diện cơ sở KBCB
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên*	*(Ký, ghi rõ họ tên, và đóng dấu)*
Đoàn Thị Ngọc Diễm	Phan Triệu Thao	Đoàn Huỳnh Tuấn Tú

BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG KHÁNH
KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC

Chú thích:
- Tên dự định đặt có thể được thay đổi khi khai sinh.
- Ghi chú với trường hợp sinh con phải phẫu thuật hoặc sinh con dưới 32 tuần hoặc các nội dung khác cần lưu ý.


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

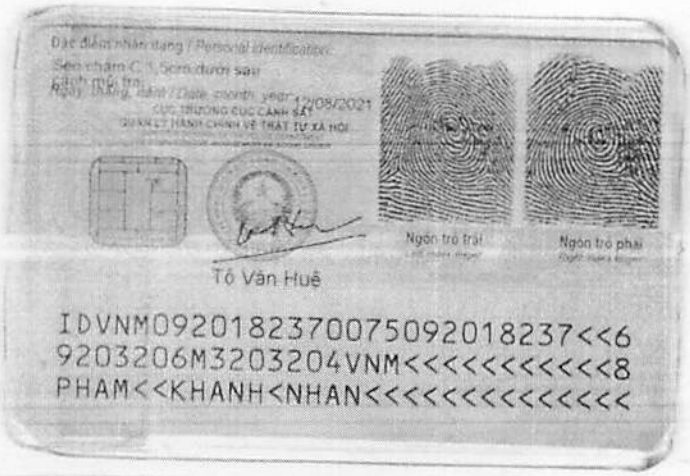
CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: 075092018237
Họ và tên / Full name:
PHẠM KHÁNH NHÂN
Ngày sinh / Date of birth: 20/03/1992
Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin:
Lệ Thủy, Quảng Bình
Nơi thường trú / Place of residence: Ấp 1
Xuân Đường, Cẩm Mỹ, Đồng Nai
Có giá trị đến / Date of expiry: 20/03/2032


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: 075197010636
Họ và tên / Full name:
ĐOÀN THỊ NGỌC DIỄM
Ngày sinh / Date of birth: 06/03/1997
Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin:
Triệu Phong, Quảng Trị
Nơi thường trú / Place of residence: Ấp 2
Xuân Quế, Cẩm Mỹ, Đồng Nai
Có giá trị đến / Date of expiry: 06/03/2037


Ngón trỏ trái
Ngón trỏ phải
Tô Văn Huệ
IDVNM092018237007509201823 7<<6
9203206M3203204VNM<<<<<<<<<<<8
PHAM<<KHANH<NHAN<<<<<<<<<<<<<


Ngón trỏ trái
Ngón trỏ phải
Tô Văn Huệ
IDVNM197010636107519701063 6<<7
9703061F3703069VNM<<<<<<<<<<<4
DOAN<<THI<NGOC<DIEM<<<<<<<<<<

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 90/2023

GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ, chữ đệm, tên vợ:

ĐOÀN THỊ NGỌC DIỄM

Ngày, tháng, năm sinh: 06/03/1997

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Ấp 2, xã Xuân Quế, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 075197010636, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 28/09/2021

Họ, chữ đệm, tên chồng:

PHẠM KHÁNH NHÂN

Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Ấp 1, xã Xuân Đường, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 075092018237, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 12/08/2021

Nơi đăng ký kết hôn: UBND xã Xuân Quế, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

Ngày, tháng, năm đăng ký: 25/11/2023

Vợ
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Đoàn Thị Ngọc Diễm

Chồng
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

phạm Khánh Nhân

NGƯỜI KÝ GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN
(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên, chức vụ, đóng dấu)
CHỦ TỊCH

Võ Hồng Hạnh

PHẦN GHI CHÚ NHỮNG THÔNG TIN THAY ĐỔI SAU NÀY

STT	Ngày, tháng, năm ghi chú	Nội dung ghi chú (đóng dấu vào nội dung đã ghi chú)	Căn cứ ghi chú	Họ, chữ đệm, tên, chữ ký của người thực hiện ghi chú

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN ĐƯỜNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

HỒ SƠ MẪU
LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP (HỘ KINH DOANH)

MÃ HỒ SƠ: 1.001612
TÊN THỦ TỤC: ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP HỘ KINH DOANH

MÃ HỒ SƠ: 2.000720
TÊN THỦ TỤC: ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

MÃ HỒ SƠ: 1.001266
TÊN THỦ TỤC: CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG HỘ KINH DOANH

Xã Xuân Đường, Thành phố Đồng Nai

Mẫu số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Đường, ngày 23 tháng 10 năm 2026.

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Kính gửi: *Phòng Kinh tế xã Xuân Đường*

Tôi là *(ghi họ tên bằng chữ in hoa)*: Trần Thị Minh Thảo

Sinh ngày: 28/10/1972

Giới tính: Nữ

Số định danh cá nhân: 049172006842

Điện thoại *(nếu có)*: 0933.068.095 Thư điện tử *(nếu có)*: .....

Trường hợp việc kết nối giữa Cơ sở dữ liệu về đăng ký hộ kinh doanh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bị gián đoạn thì đề nghị kê khai thêm các thông tin cá nhân dưới đây:

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi thường trú:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: Thửa đất số 111 tờ bản đồ số 104, ấp Cẩm Đường

Xã/Phường/Đặc khu: Xuân Đường

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: Đồng Nai

Nơi ở hiện tại:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: Thửa đất số 111 tờ bản đồ 104, ấp Cẩm Đường

Xã/Phường/Đặc khu: Xuân Đường

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: Đồng Nai

Đăng ký hộ kinh doanh do tôi là chủ hộ với các nội dung sau:

1. Tên hộ kinh doanh:

Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng Việt *(ghi bằng chữ in hoa)*: Trần Thị Minh Thảo

Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài *(nếu có)*: .....

Tên hộ kinh doanh viết tắt *(nếu có)*: .....

2. Trụ sở của hộ kinh doanh:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: Trường Tiểu Học Trần Quốc Toản, ấp Cẩm Đường

Xã/Phường/Đặc khu: ..... Xuân Đường .....

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: ..... Đồng Nai .....

Điện thoại: 0933.068.095 ..... Fax *(nếu có)*: .....

Thư điện tử *(nếu có)*: ..... Website *(nếu có)*: .....

☐ Không kinh doanh tại trụ sở (*đánh dấu X vào ô này nếu hộ kinh doanh không có địa điểm kinh doanh cố định*)

3. Ngành, nghề kinh doanh[1]:

STT	Tên ngành	Mã ngành[2]	Ngành, nghề kinh doanh chính[3]
1	bán lẻ Thực phẩm - chi tiết: bánh, kẹo, và đồ ăn vặt nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động - chi tiết: bán đồ ăn sáng	4722 5610	X

4. Vốn kinh doanh:

Tổng số *(bằng số, bằng chữ, VNĐ)*: ..10.000.000 đ (Mười triệu đồng)..

5. Thông tin đăng ký thuế:

5.1. Địa chỉ nhận thông báo thuế *(chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở)*:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Đặc khu: .....

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: .....

Điện thoại *(nếu có)*: ..... Thư điện tử *(nếu có)*: .....

5.2. Ngày bắt đầu hoạt động[4] *(trường hợp hộ kinh doanh dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thì không cần kê khai nội dung này)*: ...../...../.....

5.3. Tổng số lao động *(dự kiến)*: ..2..

5.4. Phương pháp tính thuế GTGT *(chọn 1 trong 2 phương pháp)*:

☒ Phương pháp kê khai ☐ Phương pháp khoán

6. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: *(đánh dấu X vào ô thích hợp)*

☒ Cá nhân ☐ Các thành viên hộ gia đình

7. Thông tin về các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh[5]:

STT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số định danh cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Nơi thường trú	Nơi ở hiện tại	Chữ ký
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**

Tôi xin cam kết:

- Bản thân *(trường hợp hộ kinh doanh do một cá nhân đăng ký thành lập)*/Bản thân và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh *(trường hợp hộ kinh doanh do các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập)* đồng ý chia sẻ thông tin cá nhân được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã, Cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh để phục vụ công tác quản lý nhà nước về đăng ký hộ kinh doanh theo quy định;

- Bản thân *(trường hợp hộ kinh doanh do một cá nhân đăng ký thành lập)*/Bản thân và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh *(trường hợp hộ kinh doanh do các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập)* không thuộc diện pháp luật cấm kinh doanh; không đồng thời là chủ hộ kinh doanh, thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh khác; không là chủ doanh nghiệp tư nhân;

- Trụ sở thuộc quyền sử dụng hợp pháp của hộ kinh doanh và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật (*hộ kinh doanh chỉ cam kết trong trường hợp kinh doanh tại trụ sở*);

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký trên.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(Ký và ghi họ tên)[6]

Trần Thị Minh Thảo

[5] - Chỉ kê khai trong trường hợp chủ thể thành lập hộ kinh doanh là các thành viên hộ gia đình và kê khai cả thông tin của chủ hộ tại Bảng này;
- Trường hợp chủ hộ kinh doanh và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh kê khai số định danh cá nhân thì chỉ kê khai các cột số 1, 2, 3, 4, 5, 10, không phải kê khai các cột số 6, 7, 8, 9 của Bảng này, trừ trường hợp việc kết nối giữa Cơ sở dữ liệu về đăng ký hộ kinh doanh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bị gián đoạn.

[6] Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

Mẫu số 02

HỘ KINH DOANH **CÀ PHÊ NGUYỄN VĂN CHƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 052060010283	*Xuân Đường, ngày 24 tháng 10 năm 2026*

GIẤY ĐỀ NGHỊ
Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

(Dùng trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký cập nhật, bổ sung, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh)

Kính gửi: *Phòng Kinh tế xã Xuân Đường*

Tên hộ kinh doanh *(ghi bằng chữ in hoa)*: **CÀ PHÊ NGUYỄN VĂN CHƯƠNG**
Mã số hộ kinh doanh/Mã số đăng ký hộ kinh doanh/Mã số thuế: 052060010283

A. ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Hộ kinh doanh đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh như sau:

Lưu ý:

- Hộ kinh doanh chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký thay đổi tại Mục này.

- Trường hợp hộ kinh doanh được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trước ngày Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp có hiệu lực thi hành thì chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký thay đổi tại Mục này và kê khai đầy đủ thông tin tại Mục C của Mẫu này.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH[1]

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau (*kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh đăng ký bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh*):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành[2]	Ngành, nghề kinh doanh chính (*Trường hợp một trong các ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này*)
1	Sản xuất cà phê - Chi tiết: Sản xuất cà phê được đóng gói, rang và xay cà phê.	1077	x

2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau (*kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh đăng ký bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh*):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành[5]	Ngành, nghề kinh doanh chính (*Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bỏ là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này*)
1	Dịch vụ phục vụ đồ uống - Chi tiết: Bán cà phê, nước giải khát	5630	

3. Sửa đổi ngành, nghề kinh doanh chính[6] (*kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh làm ngành, nghề kinh doanh chính và trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh chính*):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành

Lưu ý: Trường hợp hộ kinh doanh thay đổi ngành, nghề kinh doanh từ ngành này sang ngành khác, hộ kinh doanh kê khai đồng thời tại Mục 1, 2 nêu trên, cụ thể như sau: kê khai ngành, nghề kinh doanh được bổ sung tại Mục 1; kê khai ngành, nghề kinh doanh được bỏ tại Mục 2.

---

[1] - Hộ kinh doanh đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh trong trường hợp có thay đổi về ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh.
- Đối với ngành, nghề kinh doanh chính, hộ kinh doanh ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;
- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác thì ngành, nghề kinh doanh được ghi theo ngành, nghề quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đó.

[2,5] Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

[6] Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

C. ĐĂNG KÝ CẤP ĐỔI SANG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Trường hợp hộ kinh doanh được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trước ngày Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp có hiệu lực thi hành thực hiện quy định tại Điều 123 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP thì kê khai thông tin theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và giấy chứng nhận đăng ký thuế đã được cấp tại Mục này.

1. Tên hộ kinh doanh *(ghi bằng chữ in hoa)*: .....

2. Trụ sở của hộ kinh doanh:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Đặc khu: .....

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: .....

Điện thoại: .....Fax *(nếu có)*: .....

Thư điện tử *(nếu có)*: .....Website *(nếu có)*: .....

3. Ngành, nghề kinh doanh[7]:

STT	Tên ngành	Mã ngành[8]	Ngành, nghề kinh doanh chính[9]

4. Vốn kinh doanh:

Tổng số *(bằng số, bằng chữ, VNĐ)*: .....

5. Thông tin đăng ký thuế:

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
5.1	Địa chỉ nhận thông báo thuế *(chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở)*: Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: ..... Xã/Phường/Đặc khu: ..... Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: ..... Điện thoại *(nếu có)*: .....Fax *(nếu có)*: .....

[7] - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;
- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;
- Đối với những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác, ngành, nghề kinh doanh được ghi theo ngành, nghề quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đó. Hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định.

[8] Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

[9] Đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai làm ngành, nghề kinh doanh chính.

	Thư điện tử *(nếu có)*: .....
5.2	Tổng số lao động: ....1.....

6. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh *(đánh dấu X vào ô thích hợp)*:

☒ Cá nhân ☐ Các thành viên hộ gia đình

7. Thông tin về các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh[9]:

STT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số định danh cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Nơi thường trú	Nơi ở hiện tại	Chữ ký
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**

Hộ kinh doanh cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Giấy đề nghị này.

Trường hợp thay đổi danh sách thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh mà chủ hộ kinh doanh và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh kê khai số định danh cá nhân và đồng ý cho Cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh và Cơ quan đăng ký kinh doanh khai thác, sử dụng, lưu giữ và cung cấp thông tin dữ liệu cá nhân lưu giữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ công tác đăng ký hộ kinh doanh và các công tác khác theo quy định thì ghi thêm:

Chủ hộ kinh doanh và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh cam kết đồng ý cho Cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh và Cơ quan đăng ký kinh doanh khai thác, sử dụng, lưu giữ và cung cấp thông tin dữ liệu cá nhân lưu giữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ công tác đăng ký hộ kinh doanh và các công tác khác theo quy định.

CHỦ HỘ KINH DOANH

(Ký và ghi họ tên)[10]

Nguyễn Văn Chương

[9] - Chỉ kê khai trong trường hợp chủ thể thành lập hộ kinh doanh là các thành viên hộ gia đình và kê khai cả thông tin của chủ hộ tại Bảng này;

- Trường hợp chủ hộ kinh doanh và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh kê khai số định danh cá nhân thì chỉ kê khai các cột số 1, 2, 3, 4, 5, 10, không phải kê khai các cột số 6, 7, 8, 9 của Bảng này, trừ trường hợp việc kết nối giữa Cơ sở dữ liệu về đăng ký hộ kinh doanh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bị gián đoạn

[10] Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

Trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh thì chủ hộ kinh doanh mới ký trực tiếp vào phần này.

Mẫu số: 18/TB- ĐKT
(Kèm theo Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

THUẾ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
THUẾ CƠ SỞ 2 THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Số: 25610/TB-TCS2-KDT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Khánh, ngày 30 *tháng* 9 *năm* 2026

THÔNG BÁO
Về việc người nộp thuế chấm dứt hiệu lực mã số thuế

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ Tài chính quy định về đăng ký thuế.

Căn cứ hồ sơ chấm dứt hiệu lực mã số thuế của HỘ KINH DOANH MAI THỊ NGUYỆT mã số thuế 026179009775 nộp ngày 25/09/2026

Thuế cơ sở 2 thành phố Đồng Nai thông báo HỘ KINH DOANH MAI THỊ NGUYỆT , địa chỉ Tổ 3, Ấp Suối Quýt, Xã Xuân Đường, TP Đồng Nai chấm dứt hiệu lực mã số thuế 026179009775 của hộ gia đình, cá nhân kinh doanh từ ngày ban hành Thông báo này do chấm dứt hoạt động kinh doanh. Mã số thuế của người đại diện hộ gia đình, cá nhân kinh doanh vẫn được tiếp tục sử dụng để thực hiện nghĩa vụ thuế khác của cá nhân đó.

Nếu có vướng mắc, xin vui lòng liên hệ với cơ quan thuế:

Thuế cơ sở 2 thành phố Đồng Nai, Tổ Quản lý hỗ trợ cá nhân, hộ kinh doanh số 2.

Địa chỉ: Số 38 đường Cách Mạng Tháng 8, Phường Long Khánh, TP Đồng Nai.

Số điện thoại: 0251.3877228. Địa chỉ E-mail: thuecs2.don@gdt.gov.vn

Cơ quan thuế thông báo để HỘ KINH DOANH MAI THỊ NGUYỆT được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- HỘ KINH DOANH MAI THỊ NGUYỆT;
- Lưu: VT, Tổ Quản lý hỗ trợ cá nhân, hộ kinh doanh số 2.

KT.TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
THUẾ CƠ SỞ 2 THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

-Ký bởi: Thuế Cơ Sở 2 TP Đồng Nai
-Ký ngày: 30/09/2026 10:12:45

Đoàn Quốc Bảo

UBND XÃ XUÂN ĐƯỜNG
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Mã số hộ kinh doanh: 026179009775

Đăng ký lần đầu, ngày 26 tháng 12 năm 2025

1. Tên hộ kinh doanh:
Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng Việt: HỘ KINH DOANH MAI THỊ NGUYỆT

2. Trụ sở của hộ kinh doanh: Tổ 3, Ấp Suối Quýt, Xã Xuân Đường, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Điện thoại: 0974046011 Fax:
Thư điện tử: Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Chi tiết: Bán bún thịt nướng, bún măng vịt)	*5610 (Chính)*

4. Vốn kinh doanh:
Vốn kinh doanh (Bằng số): 20.000.000 đồng
Vốn kinh doanh (Bằng chữ): Hai mươi triệu đồng.

5. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: Cá nhân

6. Thông tin về chủ hộ kinh doanh:
Họ và tên: MAI THỊ NGUYỆT
Giới tính: Nữ
Sinh ngày: 10/02/1979 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Số định danh cá nhân: 026179009775
Nơi thường trú: TỔ 3, ẤP SUỐI QUÝT, Xã Xuân Đường, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
Nơi ở hiện tại: Tổ 3, Ấp Suối Quýt, Xã Xuân Đường, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. XUÂN ĐƯỜNG - T. ĐỒNG NAI

Nguyễn Hồng Phương